

Số: 316./BC-CTN

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam- CTCP;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty,

Tổng giám đốc Tổng công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả SXKD, ĐTPT năm 2020, dự kiến kế hoạch năm 2021 như sau:

**PHẦN I**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD - ĐTPT NĂM 2020**

Tổng công ty bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 2020 với nhiều khó khăn thách thức về nguồn công việc cũng như bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 đã tác động mạnh đến kết quả SXKD và ĐTPT thực hiện năm 2020.

Kết quả cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ SXKD-ĐTPT NĂM 2020**

**1.1. Kết quả thực hiện Công ty Mẹ**

- Giá trị SXKD: **426,8/510,2** tỷ đồng bằng 84% kế hoạch năm.
- Giá trị ĐTPT: **19,2/19,3** tỷ đồng bằng 99,5% kế hoạch năm.
- Doanh thu: **417,0/589,3** tỷ đồng bằng 71% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách Nhà nước: **27,6/8,1** tỷ đồng bằng 340% kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: **4,26/4,51** tỷ đồng bằng 94% kế hoạch năm.

**1.2. Kết quả thực hiện toàn Tổng công ty**

- Giá trị SXKD: **1.098,1/1.149,8** tỷ đồng bằng 96% kế hoạch năm.
- Giá trị ĐTPT: **66,7/76,8** tỷ đồng bằng 86,8% kế hoạch năm.
- Doanh thu hợp nhất: **948,7/1.177,0** tỷ đồng bằng 81% kế hoạch năm
- Nộp ngân sách Nhà nước: **66,0/51,9** tỷ đồng bằng 127% kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế: **8,87/37,67** tỷ đồng bằng 24% kế hoạch năm.



## ***Kết quả theo các lĩnh vực SXKD như sau:***

### **1. Lĩnh vực xây lắp**

#### ***a) Công tác đấu thầu và tìm kiếm việc làm***

Trong năm 2020, toàn Tổng công ty tham dự đấu thầu 88 gói thầu với giá trị dự thầu: 2.384 tỷ đồng. Kết quả: trúng thầu 48 gói thầu với giá trị 863 tỷ đồng. Trong đó Công ty Mẹ đấu thầu 23 gói với giá trị 952 tỷ đồng, trúng thầu 09 gói với giá trị 418 tỷ đồng.

Trong năm, công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm ở các đơn vị vẫn được quan tâm, chú trọng nên kết quả đấu thầu đạt được vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của SXKD.

Bên cạnh đó, công tác tổ chức thực hiện công tác đấu thầu vẫn còn một số bất cập. Một số đơn vị yếu về năng lực, kinh nghiệm, bộ máy nhân sự cho công tác đấu thầu không đáp ứng được yêu cầu. Việc phối hợp giữa các đơn vị trong Tổng công ty vẫn còn hạn chế, còn xảy ra hiện tượng cạnh tranh nội bộ trong quá trình đấu thầu.

#### ***b) Công tác quản lý hợp đồng xây lắp***

Trong năm 2020, toàn Tổng công ty triển khai thi công 103 hợp đồng với tổng giá trị là 2.280 tỷ đồng, trong đó có 55 công trình chuyển tiếp từ năm 2019, 48 công trình ký hợp đồng mới trong năm có giá trị là 863 tỷ đồng, chiếm 98% kế hoạch xây lắp. Riêng Công ty mẹ triển khai 29 hợp đồng với tổng giá trị kế hoạch năm là 433 tỷ đồng, trong đó có 20 hợp đồng chuyển tiếp với giá trị chuyển tiếp 269 tỷ đồng, chiếm 62% kế hoạch xây lắp, ký mới 09 hợp đồng với tổng giá trị 418 tỷ đồng, chiếm 97% kế hoạch xây lắp.

Công tác quản lý tiến độ, chất lượng, ATLĐ, VSMT được các đơn vị quan tâm, chú trọng. Phần lớn các công trình đều đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, trong đó có một số công trình có tiến độ thực hiện tốt như: Gói thầu nâng công suất NMN Uyên Hưng - Bình Dương (Công ty Mẹ); gói thầu HTCN Lộc An-Bình Sơn (VIWASEEN.14); Nhà máy nước Hòa Liên – Đà Nẵng (VIWASEEN3)... Bên cạnh đó vẫn còn một số công trình triển khai thực hiện chậm tiến độ, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch thu hồi vốn cũng như làm ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của Tổng công ty.

### **2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng**

Trong năm, giá trị SXCN tập trung chủ yếu ở lĩnh vực sản xuất nước sạch và nước thô của Công ty Mẹ, WASECO, VIWASEEN6, Suối Dầu. Sản lượng cung cấp nước toàn Tổng công ty: 14,9/14,62 triệu m<sup>3</sup> bằng 102% kế hoạch năm, trong đó sản lượng Công ty Mẹ : 1,57/2,07 triệu m<sup>3</sup> bằng 75,8% kế hoạch năm.

Việc sản xuất nước thô và nước sạch đảm bảo an toàn cấp nước cho khách hàng. Mặc dù giá trị sản lượng đã đạt được kết quả khả quan tuy nhiên các lĩnh vực sản xuất nước sạch, nước thô vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc mở rộng, phát triển thị trường đồng thời cùng với việc sản xuất kinh doanh của các khách hàng

trong năm 2020 bị đình trệ do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid -19 nên kết quả đạt được vẫn chưa tương xứng với tiềm năng.

### **3. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác**

Năm 2020, giá trị sản xuất kinh doanh khác của Tổng Công ty chủ yếu tập trung ở lĩnh vực kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.

Lĩnh vực kinh doanh vật tư cơ bản mới chỉ tập trung trong nước và cung cấp nội bộ cho các công trình xây lắp, chưa xứng với tiềm năng và năng lực của Tổng Công ty.

### **4. Lĩnh vực đầu tư phát triển**

Trong năm, Tổng công ty tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2019, nghiên cứu đầu tư mới 01 dự án ( KCN Tây Bắc Hồ Xá). Do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 nên tiến độ triển khai và giải ngân của các dự án chưa đáp ứng như kế hoạch đề ra.

#### ***a) Tình hình thực hiện các dự án đầu tư tại Công ty mẹ***

i) Dự án đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước sạch cấp cho khu công nghiệp Deep CI và Deep CII công suất 10.000m<sup>3</sup>/ngày đêm (Giai đoạn I có công suất 2.500 m<sup>3</sup>/ng.đ): Tổng công ty đã hoàn thành công tác xây dựng và đưa vào vận hành khai thác theo đúng kế hoạch. Công suất khai thác đạt 90% công suất thiết kế giai đoạn I.

ii) Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng Tổng công ty VIWASEEN tại số 52 Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội: Dự án đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành thẩm định thiết kế cơ sở dự án và được HĐQT Tổng công ty phê duyệt dự án. Dự án đang trong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công.

iii) Nghiên cứu đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải TP. Tuyên Quang: đang trình UBND tỉnh Tuyên Quang để xin phê duyệt chủ trương về cơ chế tài chính cho dự án.

iv) Nghiên cứu đầu tư Nhà máy nước sạch cho KCN Tây Bắc Hồ Xá và phụ cận tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị: Tổng công ty đã được UBND tỉnh Quảng Trị cho phép nghiên cứu đầu tư, hiện đang hoàn thiện hồ sơ để xin chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

#### ***b) Tình hình thực hiện các dự án đầu tư tại Công ty thành viên***

+ Dự án Nhà máy nước Suối Dầu: Hoàn thành công tác đầu tư phần công nghệ trong nhà máy để nâng công suất lên 30.000 m<sup>3</sup>/ng.đ.

### **5. Công tác quản lý tài chính**

- Đối với Công ty mẹ, công tác tài chính doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu SXKD đề ra. Vốn được bảo toàn và đảm bảo sử dụng đúng mục đích.

- Công tác quản lý công nợ:

Các khoản công nợ phải thu, phải trả được thực hiện đối chiếu thường xuyên; kiểm kê và phân loại định kỳ vào thời điểm kết thúc năm tài chính theo quy định. Bên cạnh đó, Tổng công ty đã chủ động rà soát, phân loại tuổi nợ và tập hợp đầy đủ hồ sơ công nợ đối với các khoản phải thu khó đòi để có những biện pháp quyết liệt làm việc với các chủ đầu tư, cơ quan chủ quản đầu tư. Kết quả một số khoản công nợ phải thu khách hàng tồn đọng lâu năm đã được xác nhận công nợ và thu tiền về Tổng công ty như công trình CN Long Phương thu 15 tỷ đ, công trình CN Trà Vinh 1,3 tỷ đ... Tuy nhiên, do nguyên nhân khách quan nên tỷ lệ đối chiếu và thu hồi công nợ đạt kết quả không cao. Mặt khác, do lĩnh vực hoạt động chính là thi công xây lắp, tỷ suất lợi nhuận thấp nên các khoản công nợ phải thu khó đòi chưa được trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.

- Đối với dự án xây dựng cơ bản dở dang: Dự án NMN Sông Đuống với giá trị tồn đọng dở dang 3,72 tỷ đồng. Ngày 28/02/2014 Thủ tướng Chính phủ đã có công văn số 264/TTg-KTN đồng ý chuyển giao Dự án ĐTXD NMN Sông Đuống cho Công ty TNHH MTV nước sạch Hà nội (Hawaco). Tổng công ty và Hawaco đã thực hiện bàn giao hồ sơ pháp lý dự án, hai bên đã gặp gỡ trao đổi về các nội dung liên quan đến việc bàn giao chi phí của dự án. Tuy nhiên, hiện nay dự án này lại được chuyển giao cho đơn vị khác là Công ty CP nước mặt Sông Đuống triển khai, Công ty Hawaco không tiếp tục thực hiện nên việc bàn giao chi phí của dự án gặp khó khăn, vướng mắc chưa thực hiện được.

- Đối với chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2020 là: 197,3 tỷ đồng, trong đó chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình đã quyết toán bàn giao còn tồn đọng kéo dài khoảng 90 tỷ đồng (trong năm 2020 giảm 2,5 tỷ đồng gồm xử lý thu hồi, điều chỉnh công nợ 0,4 tỷ đồng; kết chuyển chi phí trích trước 2,1 tỷ đ) Đối với nhóm các công trình này, Tổng công ty tiếp tục công tác quyết toán nội bộ, xử lý chi phí dở dang còn tồn đọng, từng bước xác định thiệt hại hoặc trích lập dự phòng và tính vào kết quả sản xuất kinh doanh các kỳ khi có đủ điều kiện về nguồn.

- Vốn cho sản xuất kinh doanh: Công ty mẹ đã hoàn thành việc ký các hợp đồng hạn mức tín dụng với các ngân hàng với hạn mức được cấp: 550 tỷ đồng (vay vốn: 310 tỷ đồng, bảo lãnh: 240 tỷ đồng). Khi bàn giao về SCIC, do SCIC là cổ đông của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), mặt khác Tổng công ty VIWASEEN là đơn vị có vốn góp chi phối của SCIC; vì vậy theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội không thể tiếp tục thực hiện được. Tổng công ty đã kịp thời tháo gỡ, điều chỉnh, bổ sung hạn mức với các Ngân hàng khác để đảm bảo đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh.

Một số đơn vị thành viên trong Tổng công ty vẫn còn gặp khó khăn trong việc huy động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, do công tác thanh toán khối lượng, thu hồi vốn chậm, làm ảnh hưởng đến hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh của đơn vị cũng như dẫn đến tình trạng nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội, nợ thuế....

Bên cạnh một số đơn vị thành viên có tình hình tài chính đáp ứng tốt nhu cầu trong sản xuất kinh doanh (WASECO, VIWASEEN.3, VIWASEEN.14) thì một số đơn vị khác vẫn chưa tháo gỡ được các khó khăn, vướng mắc, tình trạng nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội, nợ thuế.... vẫn còn tồn tại, chưa được giải quyết, ảnh hưởng đến hoạt động và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị nói riêng và của Tổng Công ty nói chung.

## **6. Quản lý và sử dụng các cơ sở nhà đất**

Hiện tại, Công ty mẹ Tổng công ty đang quản lý và sử dụng 06 khu đất, trong đó 05 khu đất được nhà nước cho thuê trước cổ phần hóa và 01 khu đất đầu tư mua mới sau cổ phần hóa gồm:

- Khu đất tại số 52 phố Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- Khu đất tại số 48 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Khu đất tại phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng;
- Khu đất tại Km14,5 quốc 1A, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội;
- Khu đất tại số 56 – 58, ngõ 85 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội;
- Khu đất tại Lô KT01A, KCN Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng.

Tình hình quản lý, sử dụng cụ thể của từng khu đất như sau:

6.1. Các khu đất đã hoàn thành việc gia hạn hợp đồng thuê đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền trên đất sang CTCP

a. Khu đất tại số 52 phố Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội (Diện tích: 1.282 m<sup>2</sup>)

- Khu đất đã được đăng ký biến động, gia hạn thời gian thuê đất theo hợp đồng thuê đất và được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất;

- Hiện tại, Tổng công ty đang thực hiện dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng Tổng công ty.

b. Khu đất tại số 48 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội; (Diện tích: 8.209 m<sup>2</sup>)

- Đối với phần diện tích xây dựng dự án 3.217 m<sup>2</sup>, Tổng công ty đang thực hiện việc cấp giấy chứng nhận cho các khách hàng ; Đối với phần diện tích hạ tầng ngoài nhà 4.992 m<sup>2</sup> đã được ký hợp đồng thuê đất số 155/HĐTĐ ngày 26/3/2014 giữa Sở Tài nguyên và môi trường HN với Tổng Công ty Viwaseen.

c. Khu đất tại phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng. (Diện tích: 19.234 m<sup>2</sup>)

- Khu đất đã được đăng ký biến động theo Hợp đồng thuê đất số 22/HĐTD, ngày 22/2/2021 giữa UBND TP. Hải Phòng với Tổng công ty Viwaseen; được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số BB538035 cấp ngày 19/8/2010, cập nhật nội dung điều chỉnh, sửa đổi ngày 24/2/2021.

- Tổng công ty đang vận hành Nhà máy nước thô Đình Vũ trên khu đất.

6.2. Các khu đất chưa hoàn thành việc gia hạn hợp đồng thuê đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền trên đất

a. Khu đất tại Km14,5 quốc 1A, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội; (Diện tích: 9.150 m<sup>2</sup>)

- Tổng công ty Viwaseen đã thực hiện thủ tục gia hạn Hợp đồng thuê đất và cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện được do vướng mắc liên quan đến sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của Nghị định 167/2017/NĐ-CP

- Để khắc phục những vấn đề tồn tại trên, Tổng công ty sẽ triển khai thực hiện công tác sắp xếp lại, nhà đất đối với khu đất tại xã Liên Ninh theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại văn bản số 3016/BXD-KHTC ngày 23/6/2020, Bộ Tài chính tại văn bản số 6189/BTC-QLCS ngày 27/5/2020.

b. Khu đất tại số 56 – 58, ngõ 85 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. (Diện tích: 12.555 m<sup>2</sup>)

- Hiện trạng sử dụng đất:

+ Tổng công ty Viwaseen đang trong giai đoạn hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tiến Đại Phát để thực hiện đầu tư dự án đầu tư “Tổ hợp nhà ở xã hội và văn phòng kết hợp nhà ở để bán Viwaseen Hạ Đình” theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 030914/VIWASEEN – TĐP ngày 03/9/2014 giữa Tổng công ty Viwaseen và Công ty TNHH Tiến Đại Phát.

- Những khó khăn, vướng mắc tồn tại:

+ Hợp đồng thuê đất đối với với khu đất đã hết hạn thuê từ năm 2016. Tổng công ty hiện chưa thực hiện được việc gia hạn hợp đồng thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho khu đất do khu đất đã được lập dự án đầu tư nhưng chưa hoàn thành việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, vì vậy việc gia hạn chưa thể thực hiện.

+ Đối tác hợp tác đầu tư chậm triển khai dự án. Dự án hiện đang dừng lại ở giai đoạn xin thỏa thuận tổng mặt bằng, tỷ lệ: 1/500.

- Trên cơ sở các quy định cụ thể tại Điều 12 - Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Tổng công ty tiếp tục làm việc với đối tác về phương án thực hiện việc đầu tư dự án theo phương án sắp xếp nhà đất.

## 7. Công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

Thực hiện quyết định của Thủ tướng, chỉ đạo của Bộ Xây dựng, trong năm 2020, Tổng công ty đã thực hiện hoàn thành các nội dung công việc:

- Bàn giao vốn Nhà nước từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần: Ngày 30/06/2020, Tổng công ty đã tổ chức lễ ký biên bản bàn giao vốn từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần theo Quyết định số 770/QĐ-BXD ngày 05/6/2020 của Bộ Xây dựng.

- Thực hiện quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Tổng công ty đã hoàn thành hồ sơ đề Bộ Xây dựng chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty từ Bộ Xây dựng về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và đã hoàn thành công tác bàn giao vào ngày 31/8/2020.

- Sau khi chuyển giao, thực hiện chỉ đạo của Chủ sở hữu, Tổng công ty đã thực hiện việc kiện toàn các chức danh nhân sự HĐQT, BKS tại ĐHCĐ bất thường ngày 26/02/2021.

- Công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty và tái cơ cấu Tổng công ty, Tổng công ty đã chủ động báo cáo Chủ sở hữu để xây dựng, trình ĐHCĐ xem xét phê duyệt kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty trong giai đoạn 2021-2025.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SXKD-ĐT NĂM 2021 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020, Tổng công ty xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

#### I. CÁC CHỈ TIÊU SXKD-ĐTPT NĂM 2021

\* Các chỉ tiêu SXKD-ĐTPT toàn Tổng Công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Giá trị SXKD	Tr.đ	1.098.438	1.388.490
2	Giá trị ĐTPT	Tr.đ	66.751	59.780
3	Doanh thu	Tr.đ	948.694	1.333.910
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	8.868	48.740
5	Nộp ngân sách	Tr.đ	66.033	44.460

\* Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD - ĐT của Công ty Mẹ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Giá trị SXKD	Tr.đ	426.807	595.710
2	Giá trị ĐTPT	Tr.đ	19.236	30.178
3	Doanh thu	Tr.đ	417.012	585.100

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Thực hiện năm 2020</b>	<b>Kế hoạch năm 2021</b>
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.261	5.285
5	Nộp ngân sách	Tr.đ	27.554	13.730

## **II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

Để hoàn thành kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2021, Tổng công ty tập trung thực hiện các giải pháp sau:

### **1. Về lĩnh vực xây lắp**

#### **a) Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm**

- Tiếp tục tăng cường tiếp xúc, gắn kết lại mối quan hệ với các thị trường đã có nhiều năm gắn bó nhằm phát huy các lợi thế về thương hiệu và kinh nghiệm của Tổng công ty trong lĩnh vực cấp thoát nước.

- Tăng cường sự chỉ đạo nhất quán, tổ chức phối hợp tốt công tác đấu thầu trong toàn Tổng công ty nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các đơn vị trong công tác đấu thầu; Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng cạnh tranh giữa các đơn vị trong Tổng công ty trong quá trình tham gia đấu thầu các dự án.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, hoàn thiện quy chế phối hợp trong đấu thầu nhằm giải quyết hài hòa lợi ích giữa Công ty mẹ với các Công ty thành viên và giữa các Công ty thành viên trong Tổng công ty.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự thực hiện công tác đấu thầu từ Tổng công ty đến các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đấu thầu, đảm bảo sự chuẩn xác của hồ sơ pháp lý, đề xuất kỹ thuật phù hợp, giá dự thầu hợp lý nhằm mục tiêu thắng thầu và thắng thầu với hiệu quả cao nhất.

#### **b) Tổ chức thi công xây lắp**

- Tập trung công tác bàn giao, quyết toán các dự án H/ICB/1A; H/ICB/2; CP2 Hòa Lạc, Đắc Lắc... dứt điểm trong nửa đầu năm 2021;

- Tập trung trong công tác chỉ đạo, công tác tổ chức thi công, bố trí các nguồn lực (tài chính, máy móc, thiết bị, nhân lực...) để đáp ứng tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm như gói thầu tuyến ống cấp nước Sông Đà giai đoạn 2, gói thầu LCB/05 - Bình Dương... ngay trong những tháng đầu năm 2021.

- Hoàn thiện ban hành cơ cấu tổ chức, cơ chế - quy chế quản lý đấu thầu và tổ chức triển khai hợp đồng đã trúng thầu.

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các công trình theo tiến độ được duyệt, thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thi công, rút ngắn thời gian xây lắp tại các công trường, đặc biệt là các dự án trọng điểm;

- Chú trọng công tác xây dựng lực lượng thi công, đặc biệt là đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề. Tăng cường đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị



phục vụ thi công để đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiến độ thi công công trình.

- Duy trì và thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Đảm bảo 100% công trình triển khai không có vi phạm, thực hiện nghiêm túc, tuân thủ các yêu cầu của hợp đồng và các quy định của nhà nước;

- Tập trung và quyết liệt thực hiện công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán khối lượng hoàn thành, kịp thời thu hồi vốn tại các công trình nhằm đảm bảo hiệu quả trong quá trình thi công và kế hoạch vốn cho sản xuất kinh doanh, hạn chế tối đa ảnh hưởng của việc thu hồi vốn đến tiến độ thi công các công trình. Đặc biệt là các công trình tồn đọng công nợ kéo dài.

- Giải quyết các tồn tại, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc ở các công trình đã cơ bản hoàn thành công tác xây lắp để bàn giao công trình dứt điểm cho chủ đầu tư, hạn chế tối đa các phát sinh không cần thiết làm tăng chi phí, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## **2. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh khai thác các dự án đầu tư**

### **a) Đối với các dự án của Công ty mẹ:**

- Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp nhà ở để bán kết hợp văn phòng và dịch vụ thương mại tại phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm: Hoàn thành công tác cấp sổ cho các khách hàng của dự án và thu hồi hết vốn đầu tư. Hoàn thành đầu tư bổ sung trạm xử lý nước thải công suất 200 m<sup>3</sup>/ng.đ.

- Dự án Trạm xử lý nước sạch cho Khu công nghiệp DeepCI và DeepCII: Hoàn thành công tác quyết toán đầu tư giai đoạn I và thực hiện cấp nước cho KCN Deep CI, Deep CII. Tiếp tục thực hiện các thủ tục đầu tư và thi công xây dựng giai đoạn II của dự án;

- Dự án Tòa nhà văn phòng Tổng công ty VIWASEEN tại 52 Quốc Tử Giám: Hoàn thành các thủ tục đầu tư như: Thiết kế bản vẽ thi công; công tác giao đất, tính tiền sử dụng đất; cấp phép xây dựng; thi công phá dỡ mặt bằng và cọc thí nghiệm.

- Dự án Tổ hợp nhà ở xã hội và văn phòng kết hợp nhà ở để bán tại số 56-58 ngõ 85 phố Hạ Đình, Thanh Xuân, HN: Nghiên cứu phương án xử lý hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Tiến Đại Phát và xây dựng phương án tiếp tục triển khai dự án theo quy định.

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải thành phố Tuyên Quang: Trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư tiếp theo.

- Nghiên cứu đầu tư Nhà máy nước sạch cho KCN Tây Bắc Hồ Xá và phụ cận tại Vĩnh Linh, Quảng Trị: Hoàn thành thủ tục xin quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Quảng Trị; Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư của dự án (khảo sát, lập dự án, cam kết môi trường...)

- Thực hiện các thủ tục để sắp xếp lại phương án sử dụng đất và nghiên cứu phương án đầu tư đối với khu đất tại Km 14,5 xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

- Danh mục các Dự án đầu tư năm 2021 như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Tên dự án	TMĐT	Kế hoạch 2021
	<b>Cộng</b>	<b>2.692.550</b>	<b>30.178</b>
1	Tổ hợp nhà ở để bán kết hợp văn phòng và dịch vụ thương mại tại xã Trung Văn, huyện Từ Liêm và phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, HN.	753.050	3.484
2	Trạm xử lý nước sạch cho khu công nghiệp Deep CI và Deep CII.	48.458	16.500
3	Tòa nhà văn phòng Tổng công ty Viwaseen tại 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội.	154.254	5.500
4	Nghiên cứu đầu tư khu đất tại Km 14,5 xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội.		300
5	Dự án Tổ hợp nhà ở xã hội và văn phòng kết hợp nhà ở để bán tại số 56-58 ngõ 85 phố Hạ Đình, Thanh Xuân, HN	1.100.000	1.894
6	Nghiên cứu đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải thành phố Tuyên Quang.	350.000	500
7	Nghiên cứu đầu tư nhà máy xử lý nước sạch tại khu công nghiệp Tây Bắc - Hồ Xá.	98.000	1.000
8	Cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng nhà máy và tuyến ống truyền tải của hệ thống cấp nước thô cho khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Hải Phòng		1.000

**b) Đối với các dự án của Công ty con:**

- Công ty Suối Dầu: Đầu tư tuyến ống nước thô D800 dài 2500 m dẫn nước thô từ hồ Suối Dầu về nhà máy.

- Công ty WASECO: tiếp tục thực hiện các thủ tục đầu tư cho dự án Quận 9; Sửa chữa, cải tạo tòa nhà Waseco khu A, B, C và Đầu tư, sửa chữa tại Nhà máy nước Đăk Mil.

**3. Lĩnh vực tài chính**

- Xây dựng kế hoạch tài chính cụ thể, đảm bảo vốn cho SXKD và kế hoạch đầu tư trong năm 2021, đặc biệt đảm bảo vốn thi công cho các công trình trọng điểm

nhu công trình nước sạch Sông Đà, Công trình xây dựng HTCN Bến Tre; Gói thầu LCB.05: Nâng công suất nhà máy xử lý nước thải TP Thủ Dầu Một... Tiếp tục sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực tài chính của Công ty mẹ và các Công ty thành viên, cơ cấu vốn hợp lý cho SXKD và ĐTPT. Đảm bảo mục tiêu sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả và bảo toàn vốn.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng. Giữ vững và nâng cao chỉ số xếp hạng tín dụng đối với các Ngân hàng thương mại để đảm bảo dòng vốn cần thiết cho SXKD và ĐTPT; Đa dạng hình thức huy động vốn, nhất là nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư của Tổng công ty (Phát hành trái phiếu dự án..).

- Triển khai và thực hiện quyết liệt các biện pháp để thu hồi các khoản công nợ một cách có hiệu quả. Tập trung thu hồi vốn tồn đọng phải thu ở những công trình cũ, đặc biệt là các công trình thanh toán từ vốn ngân sách. Đặt chỉ tiêu thu hồi vốn là một trong các chỉ tiêu chính trong điều hành sản xuất kinh doanh cũng như xem xét khen thưởng, kỷ luật, xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị, các cá nhân liên quan. Kế hoạch thu hồi vốn và công nợ của công ty mẹ năm 2021 là 696 tỷ đồng, trong đó thu hồi công nợ tồn đọng 44,7 tỷ đồng.

- Thực hiện nghiêm túc công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính theo đúng các quy định của nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặt mục tiêu cụ thể trong việc tiết kiệm chi phí.

#### 4. Công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

Công tác tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thực hiện chỉ đạo của Chủ sở hữu, HĐQT, Ban Tổng giám đốc sẽ tập trung để thực hiện các nội dung của kế hoạch tái cơ cấu.

Tổng giám đốc Tổng công ty trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông. / *[Signature]*



**Ngô Văn Dũng**

Số: 236 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2021

## BÁO CÁO

### Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP được ĐHCĐ bất thường năm 2021 thông qua ngày 26/2/2021;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành kèm theo Quyết định số 848/QĐ-HĐQT ngày 30/10/2018;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của HĐQT trong năm 2020,

HĐQT Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP xin kiểm điểm, đánh giá trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và xây dựng trọng tâm kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

#### Phần thứ nhất

#### HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

##### I. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HĐQT

HĐQT Tổng công ty do ĐHCĐ thường niên năm 2019 bầu có 05 thành viên. Sau khi ông Nguyễn Ngọc Cương - nguyên Chủ tịch HĐQT chuyển công tác, từ 31/8/2020, HĐQT có 04 thành viên do ông Ngô Văn Dũng chịu trách nhiệm phụ trách chung. Ngày 26/2/2021, ĐHCĐ bất thường năm 2021 đã thông qua việc sửa đổi Điều lệ và việc miễn nhiệm, bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.

Hiện nay HĐQT Tổng Công ty gồm có 05 thành viên, cụ thể:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1. Ông Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	TV không điều hành
2. Ông Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	TV điều hành
3. Ông Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	TV điều hành
4. Ông Nguyễn Đức Bôn	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
5. Ông Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	TV không điều hành

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

HĐQT đã nghiêm túc chấp hành Nghị quyết ĐHĐCĐ trong việc quản lý, giám sát và chỉ đạo bằng các Nghị quyết đảm bảo đúng theo quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp định kỳ và đột xuất, 41 lần xin ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, ban hành 13 nghị quyết và 41 quyết định làm căn cứ để Ban Điều hành và các đơn vị trong Tổng công ty triển khai thực hiện.

Việc triệu tập, tham gia cuộc họp và cho ý kiến của các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Hồ sơ tài liệu họp được thành viên phụ trách lĩnh vực thẩm tra và gửi đầy đủ tới các thành viên để nghiên cứu trước khi dự họp.

Năm 2020, HĐQT đã thông qua các nội dung cơ bản sau:

- Ban hành Chương trình công tác của HĐQT năm 2020.
- Thông qua kết quả SXKD-ĐTPT năm 2019, kế hoạch năm 2020 và điều chỉnh kế hoạch năm 2020 phù hợp tình hình dịch bệnh Covid-19.
- Thống nhất các nội dung về việc tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2017-2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ và phòng Khoa học – Công nghệ Tổng công ty.
- Thông qua việc triển khai tiếp các nội dung của Chương trình tuân thủ và thông qua dự toán kinh phí thực hiện các nội dung theo yêu cầu của thỏa thuận giải quyết với ngân hàng Thế giới.
- Phê duyệt chủ trương nghiên cứu đầu tư đối với dự án Xây dựng nhà máy xử lý nước sạch cho KCN Tây Bắc Hồ Xá và vùng phụ cận; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu một số gói thầu đối với dự án Đình Vũ; phê duyệt dự án đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu một số gói thầu đối với dự án 52 Quốc Tử Giám; phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành và phê duyệt đầu tư bổ sung một số hạng mục đối với dự án Trung Văn.
- Thông qua, phê duyệt các nội dung khác như: kế hoạch tài chính, hạn mức tín dụng, công tác thi đua khen thưởng...
- Thực hiện việc cử, thôi cử các cán bộ đại diện quản lý phần vốn góp và giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại các công ty cổ phần.
- Chỉ đạo Người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết thực hiện quản trị, quản lý, điều hành SXKD, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, Đại hội cổ đông bất thường tại tất cả các đơn vị thành viên theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch và triển khai

thực hiện kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người đại diện vốn tại các đơn vị thành viên.

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020.

- Chỉ đạo công tác bàn giao vốn Nhà nước sang CTCP và phối hợp trong việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu từ Bộ Xây dựng về SCIC.

- Thống nhất và giới thiệu với Tổng công ty SCIC về phương án kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị và người đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty sau khi Bộ Xây dựng chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại Tổng công ty.

### III. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

#### 1. Giám sát hoạt động của Ban điều hành

Năm 2020, HĐQT đã giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, các nghị quyết, quyết định của HĐQT và các quy chế quản lý của Tổng công ty.

- Chỉ đạo và giám sát việc triển khai các biện pháp cần thiết trong điều hành mọi hoạt động SXKD của Tổng công ty, đặc biệt công tác đảm bảo an toàn trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 như: công tác tiếp thị đấu thầu, công tác tổ chức thi công xây lắp, nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình; công tác đầu tư, quản lý và khai thác các dự án; các giải pháp về sắp xếp bộ máy quản lý điều hành và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, củng cố nhân sự, thực hành tiết kiệm tiết giảm chi phí...

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản, vay và sử dụng vốn, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhất là cung cấp tài chính cho các công trình trọng điểm, các dự án đầu tư của Tổng công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ, xử lý kết quả sau kiểm kê, công tác thanh quyết toán thu hồi vốn, lập báo cáo tài chính.

- Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách, cải thiện điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể đối với người lao động.

Trong năm, mọi hoạt động quản lý, điều hành SXKD của Tổng công ty đều được HĐQT chỉ đạo, giám sát. Việc giám sát của HĐQT thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy định, không gây cản trở, chông chéo lên hoạt động điều hành của Ban điều hành. Ban điều hành đã nghiêm túc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ, các nội quy, quy chế của Tổng công ty, luôn nỗ lực, chủ động, tích cực thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT.

#### 2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành

HĐQT nhất trí với nhận định tình hình và đánh giá của Ban điều hành Tổng công ty về các mặt hoạt động và kết quả đối với từng lĩnh vực được nêu trong báo cáo của Tổng giám đốc Tổng công ty.



Cụ thể như sau:

## 2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD-ĐTPT năm 2020

### 2.1.1. Kết quả của Công ty Mẹ

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ (%) TH/ KH 2020
1	Giá trị SXKD	510,2	426,8	84,0%
2	Đầu tư phát triển	19,3	19,2	99,5%
3	Tổng doanh thu	589,3	417,0	71,0%
4	Nộp NSNN	8,1	27,6	340,7%
5	Lợi nhuận trước thuế	4,5	4,3	94,0%

### 2.1.2. Kết quả hợp nhất toàn Tổng công ty

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ (%) TH/ KH 2020
1	Giá trị SXKD	1.149,8	1.098,1	96,0%
2	Đầu tư phát triển	76,8	66,7	86,8%
3	Tổng doanh thu	1.177,0	948,7	81,0%
4	Nộp NSNN	51,9	66,0	127%
5	Lợi nhuận trước thuế	37,7	8,9	24,0%

Đánh giá chung các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty bám sát kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã đề ra cũng như chương trình hoạt động của HĐQT. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, đặc biệt do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 nên hầu hết các chỉ tiêu thực hiện chưa đạt kế hoạch.

### 2.2. Việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn

Năm vừa qua, hoạt động SXKD của Tổng công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, đơn vị đã rất cố gắng trong công tác kiểm soát tình hình tài chính, tích cực thu hồi công nợ, đảm bảo sự cân đối của nguồn vốn. Tại 31/12/2020, tổng nguồn vốn là 1.252 tỷ đồng, trong đó: nợ phải trả là 653,6 tỷ đồng (52%), nguồn vốn chủ sở hữu là 598,3 tỷ đồng (48%); tổng tài sản là 1.252 tỷ đồng, trong đó: tài sản ngắn hạn là 828,8 tỷ đồng (66%), tài sản dài hạn là 423,1 tỷ đồng (34%).

Việc huy động vốn từ ngân hàng và các tổ chức tín dụng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và cơ bản đáp ứng được cho hoạt động SXKD-ĐTPT của Tổng công ty. Nợ ngân hàng tại thời điểm 31/12/2021 là 158,3 tỷ đồng, giảm 24,1% so với cùng thời điểm năm 2019 (208,6 tỷ đồng).

Tổng công ty sử dụng vốn đúng mục đích, các chỉ số hoạt động tài chính của Tổng công ty vẫn duy trì ở ngưỡng an toàn (Mức độ bảo toàn vốn = 1,03 lần, Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH = 1,09 lần). Vốn chủ sở hữu tại thời điểm cuối năm là 598,3 tỷ đồng, giảm 19,1 tỷ đồng (3,1%) so với đầu năm (617,4 tỷ đồng) là do

Tổng công ty thực hiện điều chỉnh theo Quyết định bàn giao vốn nhà nước sang CTCP số 770/QĐ-BXD ngày 05/06/2020 của Bộ Xây dựng.

2.3. Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách đối với người lao động

- Tổng công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, nộp các khoản thuế đúng hạn.
- Từng bước ổn định và nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần, đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động.

2.4. Công tác tái cơ cấu và bàn giao vốn Nhà nước sang công ty cổ phần

- Về công tác tái cơ cấu: Do có sự điều chỉnh, thay đổi về chính sách của nhà nước nên công tác tái cơ cấu theo đề án tạm thời dừng chờ chủ trương điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 29/6/2020, Thủ tướng ban hành Quyết định số 908/QĐ-TTg thay thế Quyết định 1232/QĐ-TTg, theo đó, ngày 31/8/2020, Tổng công ty đã được chuyển giao quyền đại diện vốn chủ sở hữu Nhà nước từ Bộ Xây dựng về Tổng công ty SCIC để tiếp tục thực hiện thoái vốn. Việc tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu doanh nghiệp sẽ được thực hiện khi ĐHCĐ thông qua kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Về công tác bàn giao vốn: việc bàn giao vốn từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần đã chính thức hoàn thành vào ngày 30/6/2020, sau khi Bộ Xây dựng có Quyết định số 770/QĐ-BXD ngày 05/6/2020 quyết định giá trị thực tế vốn nhà nước tại thời điểm chuyển thành CTCP (30/6/2014) của doanh nghiệp nhà nước TCT Đầu tư nước và môi trường Việt Nam.

#### IV. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2020

Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 về chi phí hoạt động và thù lao HĐQT, BKS; trong năm, Tổng Công ty đã chi: 988,6 triệu đồng, bao gồm:

- Quyết toán chi phí năm 2019: 129,2 triệu đồng, trong đó:
  - Chi quyết toán tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS: 76,4 triệu đồng.
  - Chi quyết toán thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 28,8 triệu đồng.
  - Chi thù lao thành viên BKS kiêm nhiệm: 24 triệu đồng.
- Tạm ứng kinh phí năm 2020: 859,4 triệu đồng, trong đó:
  - Tạm ứng tiền lương Chủ tịch HĐQT: 288,0 triệu đồng, tiền lương Trưởng BKS: 230,9 triệu đồng; tổng cộng tạm ứng: 518,9 triệu đồng, bằng 66,5% kế hoạch năm (780 triệu đồng).
  - Tạm ứng thù lao của các thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 96,0 triệu đồng, bằng 66,7% kế hoạch năm (144 triệu đồng). Chưa thực hiện chi thù lao cho thành viên BKS kiêm nhiệm.
  - Chi khác: 244,5 triệu đồng bằng 97% kế hoạch năm (252 triệu đồng).



## V. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

### 1. Ưu điểm

- Trong năm, tuy gặp nhiều khó khăn do tác động của các nguyên nhân khách quan và chủ quan, đặc biệt do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid -19 và bộ máy của HĐQT trong những tháng cuối năm chưa được kiện toàn đối với chức danh Chủ tịch nhưng cơ bản HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, vai trò quản trị, lãnh đạo, định hướng, giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành.

- Thực hiện các nội dung sau: thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ theo ủy quyền của ĐHĐCĐ và ý kiến của BXD; thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, bàn giao vốn nhà nước sang CTCP và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của Tổng công ty phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, tích cực, chủ động tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của Đảng ủy và HĐQT Tổng công ty, đảm bảo an toàn cho hoạt động SXKD trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Tổng công ty đã bảo toàn được vốn, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động. Mọi quan hệ doanh nghiệp và cổ đông được duy trì và phát triển, mối quan hệ lao động trong Tổng công ty hài hòa, ổn định và tiến bộ góp phần xây dựng thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp Viwaseen.

### 2. Tồn tại

- Tổng công ty triển khai thực hiện kế hoạch SXKD-ĐTPT năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ với kết quả đạt được chưa như kỳ vọng, hầu hết các chỉ tiêu không hoàn thành.

- Nguồn vốn của Tổng công ty tuy được bảo toàn nhưng tốc độ phát triển khá chậm, chưa có cổ tức cho cổ đông.

- Công tác nhân sự HĐQT chưa được kiện toàn kịp thời nhằm đảm bảo duy trì sự ổn định trong công tác quản lý, giám sát.

### 3. Nguyên nhân

- Ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19, của thiên tai bão lũ làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế của Tổng công ty.

- Việc chuyển giao quyền sở hữu vốn nhà nước đã phần nào tác động đến công tác kiện toàn nhân sự HĐQT chưa được kịp thời.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty vẫn còn tồn tại các hạn chế đã được nêu trong báo cáo của Tổng giám đốc về công tác đấu thầu, về tiến độ thi công, công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn tại các công trình; về triển khai các dự án đầu tư cũng như việc đầu tư tài chính tại một số đơn vị thành viên chưa hiệu quả...

- Việc huy động vốn cho SXKD và đầu tư của Tổng công ty phụ thuộc nhiều vào các ngân hàng thương mại, chi phí lãi vay lớn dẫn tới hiệu quả chưa cao.

- Một bộ phận cán bộ quản lý, kỹ sư trên công trường có trình độ, năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu công tác; người lao động còn có tư tưởng ỷ lại, tinh thần trách nhiệm trong công việc chưa cao.

## Phần thứ hai

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Nhằm thực hiện tốt chức năng, vai trò quản trị, giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành để chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD - ĐTPT của Tổng công ty trong năm 2021, HĐQT Tổng công ty xây dựng trọng tâm kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

#### I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

- Đảm bảo đúng vai trò lãnh đạo, định hướng, giám sát của HĐQT trong việc chỉ đạo Ban điều hành tập trung tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD - ĐTPT đề ra trong năm 2021 như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

STT	Các chỉ tiêu SXKD	Công ty Mẹ	Hợp nhất toàn Tổng công ty
1	Giá trị SXKD	595,7	1.388,5
2	Giá trị Đầu tư	30,2	59,8
3	Tổng Doanh thu	585,1	1.333,9
4	Nộp NSNN	13,7	44,5
5	Lợi nhuận trước thuế	5,3	48,7

- Bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông; đảm bảo việc làm, thu nhập, ổn định và nâng cao đời sống của người lao động.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường hoạt động giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với các công ty thành viên.

- Xây dựng đội ngũ lao động, đặc biệt là lao động quản lý có trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong chuyên nghiệp.

#### II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

##### 1. Về tổ chức thực hiện trong HĐQT

- Xây dựng chương trình công tác năm của HĐQT, phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trên cơ sở tranh thủ kinh nghiệm, thế mạnh của từng người nhằm phát huy tối đa khả năng, sự đóng góp của các thành viên.

- Nâng cao hiệu quả vai trò quản trị, giám sát của HĐQT bằng các hình thức: tham gia các cuộc họp về SXKD cùng với Ban điều hành, thông qua chức năng kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, qua báo cáo của Ban điều hành gửi

tới HĐQT... để HĐQT kịp thời nắm bắt tình hình SXKD làm cơ sở ra quyết định, chỉ đạo phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế nội bộ của Tổng công ty phù hợp quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo yêu cầu của Chương trình tuân thủ doanh nghiệp theo hướng phân công giao nhiệm vụ, trách nhiệm rõ ràng đồng thời giảm bớt các thủ tục hành chính trong quản lý, điều hành.

## 2. Về lĩnh vực xây lắp

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng cơ chế quản lý hoạt động đấu thầu, ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện các gói thầu đáp ứng được các tiêu chí: đảm bảo chất lượng, thu hồi vốn kịp thời, đầy đủ và hiệu quả.

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung thu hồi vốn tại các công trình, các khoản phải thu còn nợ đọng, đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư cũng như hoàn thành nghiệm thu, quyết toán với các đơn vị nhận thầu, nhận khoán.

- Thông qua chủ trương đầu tư, mua sắm tài sản cố định tăng năng lực sản xuất nhằm đảm bảo việc thi công, quản lý thi công có hiệu quả, đáp ứng các tiêu chí năng lực trong công tác đấu thầu.

## 3. Về lĩnh vực đầu tư

- Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc tại các dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định để sớm chuyển dự án vào giai đoạn thực hiện đầu tư, trọng tâm là dự án 52 Quốc Tử Giám và làm việc với đối tác Tiến Đại Phát để đưa ra giải pháp mới trong vấn đề hợp tác đầu tư tại dự án Hạ Đình.

- Đối với dự án Trung Văn, tiếp tục thực hiện quyết toán dự án và quyết toán vốn đầu tư theo quy định.

- Chú trọng kinh doanh, khai thác có hiệu quả các dự án đã đầu tư; quản lý quỹ đất hiện có theo đúng phương án sử dụng đã được phê duyệt, trên cơ sở đó tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án hiệu quả, phù hợp với năng lực, chuyên ngành của Tổng công ty.

## 4. Về công tác tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp

- Xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình tuân thủ theo thỏa thuận giải quyết với ngân hàng Thế giới nhằm nâng cao năng lực quản trị của đơn vị.

- Thực hiện công tác quản trị theo các quy chế, quy định đã ban hành, thường xuyên cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi ích cho doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác tái cơ cấu về tài chính, về tổ chức, nhân lực cho

phù hợp, góp phần thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của đơn vị.

#### 5. Về công tác tài chính

- Tiếp tục đổi mới công tác giám sát hoạt động tài chính, cơ cấu lại tài sản, nguồn vốn cho phù hợp với yêu cầu của SXKD, đầu tư. Giữ vững và nâng cao chỉ số xếp hạng tín dụng đối với các ngân hàng thương mại để đảm bảo việc khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng, đảm bảo dòng vốn cần thiết cho SXKD.

- Chú trọng công tác thu hồi công nợ nhằm giảm vốn vay tín dụng, tiết giảm chi phí lãi vay, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tiếp tục rà soát đánh giá thực trạng tài chính của Tổng công ty và các công ty thành viên để có cơ sở xây dựng phương án đưa vào đề án tái cơ cấu cho phù hợp.

- Thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động tại các công ty thành viên; thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu được phê duyệt nhằm tái cơ cấu tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và đảm bảo an toàn vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

#### 6. Về phát triển nguồn nhân lực

- Hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, đào tạo, thực hiện định biên theo vị trí việc làm, xây dựng chế độ đãi ngộ hợp lý đối với người lao động nhằm thu hút và xây dựng lực lượng lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu công việc, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong chuyên nghiệp.

- Phối hợp với Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể tổ chức các phong trào thi đua lao động, các phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao... trong CNVCLĐ, nhằm khích lệ, động viên tinh thần người lao động đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD của đơn vị và góp phần xây dựng thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp Viwaseen.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Minh Đức**

